



NGÂN HÀNG TNHH MTV SHINHAN VIỆT NAM BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2015

(Ban hành theo Thông tư số 49/2014/TT-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2014)

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (31/12/2015)

	31/12/2015 Đơn vị: VND	31/12/2014 Đơn vị: VND
TÀI SẢN		
Tiền mặt	229.296.736.593	211.045.340.567
Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	1.291.167.096.430	1.660.994.357.719
Tiền gửi tại và cho vay các tổ chức tín dụng khác	8.313.127.940.838	8.718.907.437.918
Tiền gửi	8.078.627.940.838	6.397.941.637.918
Cho vay	234.500.000.000	2.320.965.800.000
Dự phòng rủi ro cho vay các tổ chức tín dụng khác	-	-
Cho vay khách hàng	21.766.459.760.632	19.567.026.664.346
Cho vay khách hàng	22.081.090.092.816	19.857.612.457.026
Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	(314.630.332.184)	(290.585.792.680)
Chứng khoán đầu tư	9.427.026.481.736	8.534.310.976.213
Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán	8.024.224.188.847	8.105.682.638.587
Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn	1.402.802.292.889	428.628.337.626
Tài sản cố định	152.507.621.498	131.800.263.781
Tài sản cố định hữu hình	124.833.240.273	105.096.867.750
Nguyên giá	261.062.702.755	207.575.605.009
Giá trị hao mòn lũy kế	(136.229.462.482)	(102.478.737.259)
Tài sản cố định vô hình	27.674.381.225	26.703.396.031
Nguyên giá	50.450.584.022	40.207.300.370
Giá trị hao mòn lũy kế	(22.776.202.797)	(13.503.904.339)
Tài sản cố khác	662.417.475.000	621.470.258.998
Các khoản phải thu	64.690.947.481	39.588.917.808
Các khoản lãi, phí phải thu	583.182.597.965	573.310.969.459
Tài sản cố khác	14.543.929.554	8.570.371.731
TỔNG TÀI SẢN	41.842.003.112.727	39.445.555.299.542
NỢ PHẢI TRẢ		
Tiền gửi và vay các TCTD khác	4.763.011.983.955	2.939.979.120.075
Tiền gửi	257.241.073.955	194.187.798.035
Tiền vay	4.505.770.910.000	2.745.791.322.040
Tiền gửi của khách hàng	26.990.935.242.143	27.497.370.219.770
Các công cụ tài chính phái sinh và các công nợ tài chính khác	-	-
Các khoản nợ khác	979.379.703.933	810.943.935.017
Các khoản lãi, phí phải trả	161.697.417.373	94.770.484.719
Các khoản phải trả và công nợ khác	817.682.286.560	716.173.450.298
Dự phòng rủi ro cho các cam kết ngoại bảng	-	-
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ	32.733.326.930.031	31.248.293.274.862
VỐN CHỦ SỞ HỮU		
Vốn và các quỹ		
Vốn góp	4.560.225.000.000	4.560.225.000.000

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (31/12/2015) (tiếp theo)

	31/12/2015 Đơn vị: VND	31/12/2014 Đơn vị: VND
Vốn điều lệ	4.547.100.000.000	4.547.100.000.000
Vốn khác	13.125.000.000	13.125.000.000
Các quỹ	740.810.896.227	608.655.843.315
Lợi nhuận chưa phân phối	3.807.640.286.469	3.028.381.181.365
TỔNG VỐN CHỦ SỞ HỮU	9.108.676.182.696	8.197.262.024.680
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU	41.842.003.112.727	39.445.555.299.542
CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN		
NGHĨA VỤ NỘ TIỀM ÁN	3.720.891.805.032	3.292.151.112.444
Bảo lãnh cho vay	416.435.360.000	-
Cam kết trong nghiệp vụ thư tín dụng	2.408.345.296.500	2.428.841.168.937
Bảo lãnh khác	896.111.148.532	863.309.943.507

BẢNG KẾT QUẢ KINH DOANH (2015)

	Năm 2015 Đơn vị: VND	Năm 2014 Đơn vị: VND
		Đã phân loại lại
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	1.848.315.805.240	1.712.132.571.232
Chi phí lãi và các khoản chi phí tương tự	(416.747.693.004)	(341.126.731.846)
Thu nhập lãi thuần	1.431.568.112.236	1.371.005.839.386
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	250.440.061.159	211.261.847.122
Chi phí hoạt động dịch vụ	(67.650.938.998)	(54.522.860.471)
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	182.789.122.161	156.738.986.651
Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	221.184.916.611	121.014.742.895
Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	12.239.275.600	-
Thu nhập từ hoạt động khác	86.567.302.231	163.104.103.426
Chi phí hoạt động khác	(4.155.265.079)	(5.992.678.969)
Lãi thuần từ hoạt động khác	82.412.037.152	157.111.424.457
Chi phí hoạt động	(696.293.499.033)	(618.681.724.583)
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	1.233.899.964.727	1.187.189.268.806
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	(63.605.530.617)	(177.602.318.081)
TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	1.170.294.434.110	1.009.586.950.725
Chi phí thuế TNDN hiện hành	(258.880.276.094)	(224.638.239.516)
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-
Chi phí thuế TNDN	(258.880.276.094)	(224.638.239.516)
LỢI NHUẬN SAU THUẾ	911.414.158.016	784.948.711.209

Người lập:

Người kiểm tra:

Người duyệt:

Huyền Thị Xuân Ba
Kế toán trưởng

Ryu Je Eun
Giám đốc

Shin Dong Min
Tổng Giám đốc

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi Nhà đầu tư
Ngân hàng TNHH MTV thành viên Shinhan Việt Nam

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính đính kèm của Ngân hàng TNHH Một thành viên Shinhan Việt Nam ("Ngân hàng"), bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ liên quan cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo được Ban Điều hành Ngân hàng phê duyệt phát hành 24 tháng 3 năm 2016, được trình bày từ trang 6 đến trang 69.

Trách nhiệm của Ban Điều hành

Ban Điều hành Ngân hàng chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các Tổ chức Tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành Ngân hàng xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Ngân hàng có cân đối trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Ngân hàng liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của đơn vị. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phân ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Ngân hàng TNHH Một Thành viên Shinhan Việt Nam tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các Tổ chức Tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Chi nhánh Công ty TNHH KPMG tại Thành phố Hồ Chí Minh
Việt Nam
Báo cáo kiểm toán số: 15-01-171



Kiểm toán viên
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề
Kiểm toán số 0339-2013-007-1
Phó Tổng Giám đốc

Trương Vĩnh Phúc
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề
Kiểm toán số 1901-2013-007-1

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 3 năm 2016